

HOÀN THIỆN HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ TẠI CÁC DOANH NGHIỆP MAY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

● TRẦN THỊ MÂY - ĐỖ THỊ MƠ

TÓM TẮT:

Đệt may được coi là một trong những ngành sản xuất trọng điểm của nền công nghiệp Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong đó các doanh nghiệp may (DNM) đóng vai trò chủ lực. Với vai trò quan trọng đó, việc bảo đảm cho các DNM tăng trưởng và phát triển bền vững trong hoàn cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động là hết sức cần thiết. Khảo sát tại các DNM trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh cho thấy công tác tổ chức hệ thống thông tin kế toán tại các DNM đang gặp nhiều khó khăn, khả năng phối hợp giữa các bộ phận, hệ thống trong DN để tổ chức thu thập đầy đủ dữ liệu đầu vào, xử lý và cung cấp thông tin chi phí còn nhiều hạn chế, nhiều thiếu sót cần có các biện pháp khắc phục. Bài viết phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán tại các DNM tại Quảng Ninh.

Từ khóa: Hệ thống thông tin kế toán, quản lý doanh nghiệp, DN may, Quảng Ninh.

1. Thực trạng tổ chức hệ thống thông tin kế toán quản trị chi phí trong các DNM trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

DNM Việt Nam hiện nay đang nằm ở khâu gia công trong chuỗi giá trị và chỉ bán sản phẩm với giá khoảng 25% giá đến tay người tiêu dùng. Đây cũng là khâu có tỷ suất lợi nhuận thấp nhất chỉ chiếm 5-10% nhưng lại là khâu lợi thế của các DNM Việt Nam với nguồn nhân công rẻ, dồi dào. Vị trí này rất quan trọng, nhưng cũng sẽ dễ bị thay thế bởi các nhà sản xuất khác nếu chất lượng sản phẩm không tốt, hoặc giá cao hơn các nhà sản xuất khác.

1.1. Đặc điểm tổ chức hạch toán chi phí sản xuất

Kết quả khảo sát tại các DNM trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh cho thấy các DNM tổ chức hạch toán chi phí sản xuất theo 2 hình thức chủ yếu là hạch toán chi phí sản xuất theo đơn đặt hàng và hạch toán chi phí sản xuất theo quá trình, không có

DNM nào áp dụng phương pháp hạch toán chi phí theo hoạt động.

1.2. Phân loại chi phí trong các DNM

100% DNM được khảo sát phân loại chi phí theo các cách là phân loại theo nội dung kinh tế của chi phí; phân loại theo chi phí sản xuất và chi phí ngoài sản xuất và phân loại theo kết cấu chi phí trong giá thành. Chỉ có 3/22 DN có phân loại theo định phí và biến phí (chiếm tỷ lệ 13%). Không có DN nào phân loại thành chi phí kiểm soát được và không kiểm soát được.

1.3. Tổ chức hệ thống thông tin dự toán chi phí

Đặc trưng của ngành May là các sản phẩm phải tuân thủ các định mức vật tư, kỹ thuật một cách chặt chẽ. Theo kết quả khảo sát, có 100% DNM xây dựng định mức quy chuẩn về vật tư, kỹ thuật hao phí, trong đó có các định mức tiêu hao vật liệu chính, nguyên phụ liệu, định mức hao phí lao động. Hệ thống định mức hao phí chủ yếu được các DN

sử dụng cho mục đích tính giá thành định mức của sản phẩm. Tuy nhiên, mục tiêu sử dụng định mức hao phí cho việc lập dự toán thì rất ít được DN sử dụng. Nguyên nhân là do DN không lập hệ thống dự toán chi phí sản xuất - kinh doanh.

1.4. Tổ chức hệ thống thông tin chi phí thực hiện

Tổ chức thu nhận thông tin ban đầu

Thông tin ban đầu về chi phí thực hiện phát sinh trong các DNM được thu nhận thông qua các chứng từ phản ánh các hao phí phát sinh tại doanh nghiệp. Các loại chứng từ này đều được tuân thủ theo chế độ chứng từ ban hành theo chế độ kế toán tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC và Thông tư số 133/2016/TT-BTC.

Tổ chức hạch toán chi phí sản xuất thực tế

Việc tập hợp chi phí thực tế ở các DNM được thực hiện khá rõ ràng theo các khoản mục. Đối lượng tập hợp chi phí sản xuất là các đơn đặt hàng hoặc theo phân xưởng sản xuất. Điều này cũng phù hợp với 2 phương thức tổ chức sản xuất phổ biến trong DNM là sản xuất theo đơn đặt hàng hoặc tự sản xuất, tiêu thụ. Không có DNM nào tập hợp chi phí theo các hoạt động tạo ra sản phẩm.

Tổ chức hạch toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý DN được theo dõi chi tiết trên các Sổ chi tiết chi phí trên toàn doanh nghiệp.

1.5. Tổ chức hệ thống thông tin kiểm soát chi phí và ra quyết định

Hệ thống thông tin kiểm soát chi phí

Thông tin chi phí đã hoàn toàn đáp ứng yêu cầu của việc lập các báo cáo tài chính. Báo cáo chi phí sản xuất tại các DNM cung cấp thông tin chi phí theo từng sản phẩm, từng phân xưởng. Các báo cáo về chi phí ngoài sản xuất cung cấp thông tin chi phí theo yếu tố trên phạm vi toàn doanh nghiệp. Tuy nhiên, việc xác định các đối tượng chi phí chưa kiểm soát được và cần kiểm soát, từ đó lập các trung tâm quản lý chi phí liên quan chưa được các nhà quản trị quan tâm đúng mức.

Chi phí sản xuất hiện tại được các DNM kiểm soát thông qua chỉ tiêu giá thành thực tế của một đơn vị thành phẩm so sánh với giá thành định mức của sản phẩm. Hiện tại, việc so sánh mới chỉ dừng lại ở việc tính toán mức độ chênh lệch chứ chưa có DNM nào tiến hành xác định các nhân tố tác động và mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến chênh lệch chi phí.

Tổ chức hệ thống thông tin ra quyết định kinh doanh

Hiện tại, ở các DNM tại Quảng Ninh, việc triển khai thực hiện hệ thống thông tin kế toán quản trị chi phí chưa đáp ứng được yêu cầu phân tích kinh tế. Do không lập Báo cáo bộ phận nên không có DN nào đánh giá hiệu quả hoạt động của các bộ phận, ngành hàng. Việc xem xét kết quả kinh doanh mới chỉ dừng lại ở việc tổng kết doanh thu tiêu thụ của từng loại sản phẩm hoặc từng đơn hàng. Chính vì vậy, có đến 10/20 (50%) nhà quản lý hỏi cho rằng thông tin kế toán chi phí cung cấp chưa kịp thời. 11/20 (55%) nhà quản lý đánh giá HTTT KTQT chi phí cung cấp chưa thỏa mãn nhu cầu về thông tin cho quản trị doanh nghiệp.

1.6. Đánh giá công tác tổ chức hệ thống thông tin kế toán quản trị chi phí trong các DNM trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Về nhu cầu thông tin chi phí của nhà quản trị

Mặc dù các nhà quản trị DNM đã có sự chuyển biến nhận thức đáng kể về nhu cầu thông tin kế toán quản trị chi phí cho quá trình ra quyết định nhưng trong thực tế môi trường kinh doanh nước ta hiện nay thì hiệu quả hoạt động của các DNM vẫn phụ thuộc chủ yếu vào các quyết định, chính sách vĩ mô của nhà nước mà ít phụ thuộc vào trình độ quản trị cụ thể của từng doanh nghiệp. Việc phải bỏ ra một số tiền lớn để đầu tư vào việc tổ chức hệ thống thông tin kế toán quản trị chi phí trong khi môi trường cạnh tranh chưa thực sự lạnh mạnh để cho các nhà quản trị DNM có thể tự tin đưa ra quyết định kinh doanh dựa trên tiềm lực của bản thân với sự hỗ trợ của hệ thống thông tin kế toán quản trị chi phí đang thực sự là một trở ngại lớn trong các DN may.

Công tác tổ chức hệ thống thông tin dự toán chi phí

Trong quá trình xây dựng hệ thống định mức chi phí, có một số khó khăn thường thấy ở các doanh nghiệp:

DNM chưa nhận thức đầy đủ về công tác định mức, thường bỏ qua công tác xây dựng định mức hao phí cho các hoạt động ngoài sản xuất.

Năng lực xây dựng định mức còn hạn chế, thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận chức năng trong quá trình xây dựng định mức. Do vậy, DNM thường dừng lại ở việc xây dựng định mức vật tư - kỹ thuật, chưa xây dựng được hệ thống định mức chi phí (tức là chưa xây dựng được định mức về giá).

Nguồn tài chính hạn hẹp đặc biệt là trong DN vừa và nhỏ.

Việc lập dự toán chưa được coi trọng trong kiểm soát chi phí tại các DN may, hiện nay rất ít DN tiến hành lập dự toán chi phí sản xuất - kinh doanh và chuyển đổi các định mức vật tư - kỹ thuật đang được thực hiện một cách chặt chẽ trong đơn vị thành dự toán chi phí.

Công tác tổ chức hệ thống thông tin chi phí thực hiện

Tất cả các DN được hỏi đều xác định giá thành sản phẩm theo phương pháp xác định chi phí thực tế. Không có DN nào sử dụng phương pháp ước tính, phương pháp định mức để tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành. Như vậy, tính ưu việt của các phương pháp chi phí ước tính, chi phí định mức trong cung cấp thông tin cho quản trị chi phí chưa được các DN quan tâm.

Việc không tách chi phí sản xuất chung thành chi phí cố định và biến đổi dẫn đến không có DN nào tính giá thành sản phẩm sản xuất theo phương pháp chi phí trực tiếp.

Không có DN nào áp dụng phương pháp chi phí hoạt động hay phương pháp chi phí mục tiêu để xác định chi phí theo mô hình quản trị chi phí hiện đại.

Các DN không thực hiện việc theo dõi tách biệt chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp theo chi phí cố định và biến đổi dẫn đến nhiều khó khăn trong việc lập Báo cáo bộ phận, khó khăn trong phân tích PV, phân tích điểm hòa vốn.

Công tác tổ chức hệ thống thông tin kiểm soát chi phí và ra quyết định.

Kết quả nghiên cứu cho thấy đây là mảng yếu nhất trong công tác tổ chức HTTT kế toán quản trị chi phí tại các DN tại Quảng Ninh. Rất ít DN được hỏi có tổ chức phân tích thông tin chi phí phục vụ công tác quản trị doanh nghiệp. Việc phân tích chi phí nếu có chỉ mang tính hình thức.

2. Giải pháp hoàn thiện tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong các DN trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

2.1. Nhận diện chi phí phục vụ yêu cầu quản trị doanh nghiệp

Để cung cấp thông tin quản trị thì cách thức nhận diện chi phí phù hợp nhất là phân loại chi phí theo mức độ hoạt động. Báo cáo chi phí theo mức độ hoạt động nhằm cung cấp thông tin về đặc điểm biến động chi phí trong kỳ. Theo cách này, người quản lý sẽ có khả năng thấy được điều gì sẽ xảy ra,

chi phí tăng, giảm hay không thay đổi và nếu thay đổi thì số thay đổi đó là bao nhiêu khi lập kế hoạch kinh doanh với mức độ hoạt động khác nhau.

2.2. Các giải pháp về tổ chức hệ thống thông tin dự toán chi phí

DN cần thiết lập hệ thống thông tin về dự toán chi phí từ tổ chức nguồn cơ sở dữ liệu đến việc phối hợp giữa các bộ phận trong quá trình xây dựng thông tin.

Giải pháp 1: Xây dựng một hệ thống định mức chi phí chính xác cho các sản phẩm của doanh nghiệp.

Bước 1: Xây dựng định mức hao phí về lương vật tư, kỹ thuật cho các yếu tố chi phí trực tiếp.

Bước 2: Xây dựng tiêu chuẩn quy định định mức giá cho các yếu tố chi phí phát sinh. Như vậy, cần có sự phối hợp giữa các bộ phận: bộ phận kinh doanh, bộ phận kỹ thuật, bộ phận nhân sự, bộ phận vật tư,...

Bước 3: Đánh giá kết quả thực hiện chi phí
Giải pháp 2: DN cần lập hệ thống dự toán chi phí theo hướng phục vụ quản trị chi phí.

Trong bối cảnh các DN đang tiến tới giảm các đơn hàng gia công theo phương thức CMT/FOB, tăng khối lượng các sản phẩm tự sản xuất và tiêu thụ theo phương thức sản xuất ODM thường gặp phải vấn đề lựa chọn mức sản lượng khác nhau trong quá trình sản xuất. Để đáp ứng được yêu cầu đó, DN nên lập dự toán linh hoạt. Dự toán linh hoạt giúp nhà quản trị có thể so sánh được chi phí thực tế - dự toán ở các mức hoạt động khác nhau. Qua đó, có thể lựa chọn mức độ sản xuất phù hợp với nguồn lực của doanh nghiệp.

Giải pháp 3: Xây dựng mối quan hệ thông tin trong việc thiết lập thông tin định mức, dự toán.

Trong mạng lưới thông tin này, bộ phận dự toán là trung tâm nhận, xử lý, truyền tin. Tất cả các thông tin liên quan đến định mức tiêu hao vật tư, tình hình thực hiện định mức vật tư, định mức nhân công, kế hoạch dự trữ nguồn lực,... đều được thu vào trung tâm này. Dựa xử lý và thông tin tới các đối tượng có nhu cầu. Thông tin do bộ phận dự toán cung cấp làm cơ sở cho việc phân tích biến động chi phí, đưa ra những tư vấn cho quản trị các cấp trong việc ra quyết định kinh doanh.

2.3. Các giải pháp về tổ chức hệ thống thông tin chi phí thực hiện

Giải pháp 1: Cần sử dụng một số loại chứng từ chi phí thuận tiện cho việc cung cấp thông tin quản lý chi phí theo các định mức đã lập.

Giải pháp 2: Xây dựng hệ thống tài khoản chi phí thuận tiện cho việc tập hợp và xử lý thông tin chi phí theo cách ứng xử của chi phí phục vụ công tác quản.

2.4. Các giải pháp về tổ chức hệ thống thông tin kiểm soát chi phí và ra quyết định

Giải pháp 1: Thiết lập các Báo cáo phân tích chênh lệch giữa chi phí dự toán và chi phí thực tế, xây dựng các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả, thông tin

phục vụ quản trị chiến lược.

Giải pháp 2: Đánh giá khả năng sinh lời của từng sản phẩm/dơn hàng.

Đối với cách thức tổ chức sản xuất ODM, cần thiết lập thông tin đánh giá khả năng sinh lời của từng loại sản phẩm.

Đối với phương thức tổ chức sản xuất theo đơn đặt hàng CMT/FOB, cần thiết lập HTTT đánh giá khả năng sinh lời của từng đơn hàng ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. PGS. TS. Nguyễn Năng Phúc (2013), *Giáo trình Kế toán quản trị doanh nghiệp*, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân.
2. Trần Thị Cẩm Thanh (2014), *Giáo trình Tổ chức hạch toán kế toán*, Nxb Chính trị quốc gia.
3. Tỉnh Quảng Ninh, "Tổng kê tình hình kinh tế xã hội năm 2017-2018".

Ngày nhận bài: 20/4/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 29/4/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 8/5/2019

Thông tin tác giả:

ThS. TRẦN THỊ MÂY - ThS. ĐỖ THỊ MƠ

Khoa Kinh tế - Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

IMPROVING THE EFFECTIVENESS OF THE ACCOUNTING INFORMATION SYSTEM AT GARMENT ENTERPRISES LOCATED IN QUANG NINH PROVINCE

● Master. **TRAN THI MAY**

● Master. **DO THI MO**

Faculty of Economics, Quang Ninh University of Industry

ABSTRACT:

Textile industry is considered as one of the key industries of Vietnam when the country is accelerating its industrialization and modernization process. As garment enterprises play a key role in this process, it is important for Vietnam to ensure the growth and the sustainable development of garment enterprises in the context of a volatile global economy. Surveying garment enterprises located in Quang Ninh province shows that these enterprises face difficulties in organizing their accounting information systems. In addition, the ability to coordinate among departments and units of these enterprises is limited with many shortcomings. This article analyzes the situation and proposes solutions to improve the effectiveness of the accounting information system at garment enterprises located in Quang Ninh province.

Keywords: Accounting information system, corporate management, garment enterprises, Quang Ninh province.